

Dự thảo

# **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Cần Thơ, ngày    tháng    năm 2021

## MỤC LỤC

|   |           |
|---|-----------|
| <b>CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG</b> .....   | <b>1</b>  |
| Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng .....   | 1         |
| Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị .....  | 1         |
| <b>CHƯƠNG II. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....  | <b>1</b>  |
| Điều 3. Quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị .....  | 1         |
| Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị .....  | 2         |
| Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị .....   | 3         |
| Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị.....   | 3         |
| Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....   | 4         |
| Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị ..   | 6         |
| Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....  | 6         |
| Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị..   | 7         |
| <b>CHƯƠNG III: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....  | <b>8</b>  |
| Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị .....  | 8         |
| Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch .....                | 11        |
| Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường .....                 | 12        |
| Điều 14. Các Ủy ban giúp việc Hội đồng quản trị. ....   | 13        |
| Điều 15. Nguyên tắc hoạt động, trách nhiệm của các Ủy ban và trách nhiệm của các thành viên Ủy ban, Chủ tịch Ủy Ban ..... | 14        |
| Điều 16. Cuộc họp của Ủy ban.....   | 16        |
| Điều 17. Ủy Ban kiểm toán.....  | 17        |
| Điều 18. Người phụ trách quản trị Công ty.....  | 17        |
| <b>CHƯƠNG IV: CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....  | <b>19</b> |
| Điều 19. Cuộc họp của Hội đồng quản trị.....  | 19        |
| Điều 20. Biên bản họp Hội đồng quản trị.....  | 22        |
| <b>CHƯƠNG V: BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH</b> .....   | <b>23</b> |
| Điều 21. Trình Báo cáo hàng năm.....  | 23        |
| Điều 22. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị .....   | 23        |
| Điều 23. Công khai các lợi ích liên quan .....  | 24        |
| <b>CHƯƠNG VI: MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....   | <b>25</b> |

|  |           |
|--|-----------|
| Điều 24. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị .....   | 25        |
| Điều 25. Mối quan hệ công việc giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc .....   | 25        |
| Điều 26. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc .....                              | 26        |
| Điều 27. Đánh giá hoạt động, khen thưởng và xử lý vi phạm, kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác ..... | 26        |
| Điều 28. Mối quan hệ với Ủy ban kiểm toán .....  | 27        |
| <b>CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....</b>  | <b>27</b> |
| Điều 29. Điều khoản sửa đổi, bổ sung .....   | 27        |
| Điều 30. Hiệu lực và thực hiện .....   | 27        |

## **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 26/11/2019, có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 17/06/2020, có hiệu lực ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán, có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị áp dụng với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, có hiệu lực ngày 15/02/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 số 001/2021/NQ.ĐHĐCĐ ngày 19/04/2021;

*Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cổ phần Dược Hậu Giang. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược Hậu Giang bao gồm các nội dung sau:*

### **CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

#### **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.

2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

### **CHƯƠNG II. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 3. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Khoản 2 Điều 34 Điều lệ công ty và các quy định pháp luật có liên quan, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về

tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và các đơn vị trong Công ty theo Điều 159 Luật Doanh nghiệp và Điều 31 Điều lệ công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ tại Khoản 1 Điều 3 Quy chế này và các quyền, nghĩa vụ sau:

a. Hội đồng quản trị có thể căn cứ vào trình độ chuyên môn, năng lực và kinh nghiệm của từng thành viên để phân công nhiệm vụ chuyên trách cho mỗi thành viên;

b. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi tối cao của cổ đông và của DHG PHARMA;

c. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến rõ ràng các vấn đề được đưa ra thảo luận;

d. Báo cáo kịp thời và đầy đủ Hội đồng quản trị các khoản thù lao mà họ nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn của DHG PHARMA. Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty khác do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác của công ty là thành viên sáng lập hoặc là Người quản lý công ty trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

e. Có vấn, hiến kế, đôn đốc, kiểm tra theo lĩnh vực của mình cho Chủ tịch Hội đồng quản trị về chiến lược đầu tư trung dài hạn, nhân sự Ban điều hành;

f. Có quyền kiến nghị đến Chủ tịch Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông áp dụng hình thức khiển trách, bãi nhiệm, cách chức các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành nếu các cá nhân đó có sai phạm trong công tác quản lý, điều hành công tác đầu tư, kế hoạch sản xuất kinh doanh gây thiệt hại về tài sản của DHG PHARMA;

g. Các thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của DHG PHARMA phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và thực hiện công bố thông tin về việc giao dịch này theo quy định của pháp luật;

h. Tuân thủ các nghĩa vụ của người quản lý quy định tại Mục D Chương III Điều lệ DHG PHARMA;

i. Các quyền và nhiệm vụ khác quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ DHG PHARMA;

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm.

#### **Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Tổng Giám đốc điều hành, Phó Tổng giám đốc, Người điều hành khác trong Công ty cung cấp

các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của DHG PHARMA và của đơn vị trong DHG PHARMA.

2. Người được yêu cầu theo khoản 1 Điều này phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị.

3. Trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin:

Thành viên Hội đồng quản trị có yêu cầu cung cấp thông tin phải lập bằng văn bản và các yêu cầu này phải được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Văn bản này gửi cho Tổng Giám đốc trước ít nhất 24 giờ.

#### **Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người.

2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên Hội đồng quản trị có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của DHG PHARMA và có xét yếu tố về giới. Đồng thời phải đảm bảo:

(i) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của DHG PHARMA để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

(ii) Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:

+ Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp DHG PHARMA có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;

+ Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp DHG PHARMA có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;

+ Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp DHG PHARMA có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.

3. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế theo phương thức bầu dồn phiếu. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của DHG PHARMA không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

4. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 17 Luật doanh nghiệp;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của DHG PHARMA và không nhất thiết phải là cổ đông của DHG PHARMA;

c. Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng không được làm thành viên Hội đồng quản trị của quá năm (05) công ty khác.

2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị là thành viên Hội đồng quản trị có các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a. Không phải là người đang làm việc cho chính DHG PHARMA, công ty mẹ hoặc công ty con của DHG PHARMA; không phải là người đã từng làm việc cho DHG PHARMA, công ty mẹ hoặc công ty con của DHG PHARMA ít nhất trong ba (03) năm liền trước đó;

b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ DHG PHARMA, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của DHG PHARMA; là Người Điều hành của DHG PHARMA hoặc công ty con của DHG PHARMA;

d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất một phần trăm (1%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của DHG PHARMA;

e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

#### **Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị bị bãi miễn vẫn tiếp tục đảm nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Các quyền và nhiệm vụ nêu tại khoản 2 Điều 34 của Điều lệ DHG PHARMA;

b. Tuân thủ các nghĩa vụ của Người quản lý quy định tại Mục D Chương III của Điều lệ DHG PHARMA;

c. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

d. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

e. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

f. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

g. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng quản trị;

h. Triệu tập Ban điều hành họp theo định kỳ và báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của DHG PHARMA;

i. Có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi Báo cáo tài chính hàng năm, Báo cáo hoạt động của DHG PHARMA, Báo cáo kiểm toán và Báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;

j. Thay mặt Hội đồng quản trị ký các văn bản, tài liệu thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

k. Quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ và theo quy định pháp luật.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ DHG PHARMA. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

5. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký DHG PHARMA. Thư ký DHG PHARMA có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;

b. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;

c. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;

d. Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông;

e. Hỗ trợ Công ty trong việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;



f. Thư ký có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ DHG PHARMA; và

g. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật, Điều lệ và các quy định khác của DHG PHARMA.

### **Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

a. Thành viên đó không đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 1 Điều 34 của Điều lệ DHG PHARMA, Điều 155 Luật Doanh nghiệp hoặc bị pháp luật cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị.

b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của DHG PHARMA;

c. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

d. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

2. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a. Số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại khoản 2 Điều 32 Điều lệ DHG PHARMA.

b. Số thành viên độc lập Hội đồng quản trị bị giảm không đảm bảo tỷ lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Điều lệ DHG PHARMA.

c. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm a, b khoản 3 điều này. Nếu Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho DHG PHARMA.

### **Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

a. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b. Các cổ đông nắm giữ từ 5% số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể giới thiệu thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định của Điều lệ DHG PHARMA và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ DHG PHARMA.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

#### **Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên website của DHG PHARMA để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của DHG PHARMA nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu bao gồm:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ học vấn;

- c. Trình độ chuyên môn;
  - d. Quá trình công tác;
  - e. Các nơi mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
  - f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho DHG PHARMA, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của DHG PHARMA;
  - g. Các lợi ích có liên quan tới DHG PHARMA (nếu có);
  - h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);
  - i. Các thông tin khác (nếu có).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

### **CHƯƠNG III: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, Điều 153 Luật Doanh nghiệp, Điều 29 Điều lệ công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan, cụ thể:

1. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của DHG PHARMA; đối xử bình đẳng đối với tất cả các cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến DHG PHARMA. Đồng thời đảm bảo hoạt động của DHG PHARMA đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của DHG PHARMA.

2. Hoạt động kinh doanh và các công việc của DHG PHARMA phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh DHG PHARMA trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

3. Các thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của DHG PHARMA phải báo cáo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán và thực hiện công bố thông tin về giao dịch mua bán này theo quy định pháp luật.

4. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của DHG PHARMA và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị DHG PHARMA có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a. Quyền kiến nghị, đề xuất:

(i) Đề xuất định hướng phát triển dài hạn của DHG PHARMA; Xác định các mục tiêu, chiến lược hoạt động trên cơ sở định hướng phát triển đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

(ii) Đề xuất tăng, giảm vốn điều lệ và chuyển nhượng cổ phần;

(iii) Đề xuất mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

(iv) Đề xuất các loại cổ phần phát hành và tổng số cổ phần phát hành theo từng loại;

(v) Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;

(vi) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể công ty; yêu cầu phá sản công ty;

(vii) Xây dựng Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị DHG PHARMA, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;

(viii) Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc;

(ix) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trước Đại hội đồng cổ đông theo quy định pháp luật;

(x) Tổ chức xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông theo đề nghị của tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng về việc miễn trừ thủ tục thực hiện chào mua công khai trong trường hợp tổ chức, cá nhân này thuộc đối tượng phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật. Đồng thời tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng thực hiện hoàn tất các thủ tục về nhận chuyển nhượng theo đúng quy định pháp luật.

b. Quyền quyết định:

(i) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh trung hạn và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, ngân sách hàng năm;

(ii) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;

(iii) Quyết định cơ cấu tổ chức cấp Ban Tổng Giám đốc, Khối chức năng;

(iv) Ban hành quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý đầu tư, Quy chế quản lý và sử dụng con dấu, quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và các quy chế khác nếu thấy cần thiết.

Ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

(v) Quyết định thành lập công ty con, thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

(vi) Việc mua hoặc bán cổ phần, góp vốn tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;

(vii) Giải quyết các khiếu nại của DHG PHARMA đối với Người quản lý, Người điều hành cũng như quyết định lựa chọn đại diện của DHG PHARMA để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại Người quản lý hoặc Người điều hành đó;

(viii) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của DHG PHARMA;

(ix) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của DHG PHARMA tại các công ty con, công ty liên kết do DHG PHARMA sở hữu toàn bộ vốn điều lệ, hoặc có cổ phần, vốn góp chi phối, theo như quy định tại các Điều 67, Điều 68, Điều 69 và Điều 70 của Điều lệ DHG PHARMA.

(x) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới hai mươi lăm phần trăm (25%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của DHG PHARMA;

(xi) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và Người điều hành, Người quản lý trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của DHG PHARMA;

(xii) Quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) mỗi loại cổ phần đã phát hành. Đối với việc mua lại cổ phần của từng loại đã được chào bán trong vòng mười hai (12) tháng thì phải tuân thủ quy định tại Điều 133 của Luật Doanh nghiệp và pháp luật về mua bán, chuyển nhượng chứng khoán hiện hành;

(xiii) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Điều lệ DHG PHARMA và pháp luật;

(xiv) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

(xv) Quyết định các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá mười phần trăm (10%) giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;

(xvi) Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của DHG PHARMA;

(xvii) Việc định giá các tài sản góp vào DHG PHARMA không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của DHG PHARMA, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;

c. Quyền và nghĩa vụ trong công tác nhân sự:

(i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Người điều hành khác hoặc người đại diện của DHG PHARMA. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có); quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của những người nêu trên; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

(ii) Bổ nhiệm và bãi nhiệm Người quản lý, Người điều hành theo đề nghị của Tổng Giám đốc và quyết định mức lương của họ;

(iii) Yêu cầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị và báo cáo đánh giá này có thể được công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên;

(iv) Quyết định thưởng, các tiêu chuẩn và điều kiện được thưởng, mức thưởng bằng cổ phần, tiền hoặc hình thức khác trong từng thời điểm cho các cổ đông hoặc những người không phải là cổ đông nhưng nắm giữ các vị trí quản lý chủ chốt trong DHG PHARMA mà có nhiều công đóng góp cho sự phát triển của DHG PHARMA;

(v) Chỉ định và bãi nhiệm những người được DHG PHARMA ủy nhiệm là đại diện thương mại hoặc Luật sư của DHG PHARMA;

d. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật, Điều lệ DHG PHARMA và các quy chế quản trị nội bộ của DHG PHARMA.

5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Người quản lý, Người điều hành trong năm tài chính. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phải tối thiểu có các nội dung sau:

a. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 158 Luật doanh nghiệp và Điều lệ DHG PHARMA;

b. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị;

c. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị;

d. Hoạt động của các Ủy ban khác thuộc Hội đồng quản trị;

e. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc, Người quản lý và Người điều hành;

f. Các kế hoạch trong tương lai;

g. Trình báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

Trường hợp Hội đồng quản trị không trình Báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, Báo cáo tài chính hàng năm của DHG PHARMA sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.

6. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc qua email và các hình thức tương tự khác. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

7. Trừ khi pháp luật và Điều lệ DHG PHARMA quy định khác, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới hoặc Người quản lý, Người điều hành khác đại diện xử lý công việc.

8. Khi thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định pháp luật, Điều lệ DHG PHARMA và các quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ DHG PHARMA gây thiệt hại cho DHG PHARMA thì các thành viên Hội đồng quản trị tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho DHG PHARMA; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên sẽ được miễn trừ trách nhiệm.

Trường hợp này, cổ đông của DHG PHARMA có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

**Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch**

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn hai mươi lăm phần trăm (25%) hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh

trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn hai mươi lăm phần trăm (25%) tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

(i) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người quản lý, Người điều hành và Người có liên quan của các đối tượng này;

(ii) Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông của DHG PHARMA và những Người có liên quan của họ;

(iii) Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật doanh nghiệp.

2. Hợp đồng hoặc giao dịch tại khoản 1 Điều này được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của DHG PHARMA vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành, Người quản lý và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của DHG PHARMA hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

3. Người đại diện DHG PHARMA ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường**

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của DHG PHARMA;

b. Báo cáo tài chính năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;

c. Số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên theo quy định;

d. Số thành viên độc lập Hội đồng quản trị bị giảm không đảm bảo tỷ lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Điều lệ DHG PHARMA;

e. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 15 Điều lệ DHG PHARMA yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội

đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ DHG PHARMA.

## 2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm e khoản 1 Điều này. Nếu Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho DHG PHARMA.

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm e khoản 1 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

c. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được DHG PHARMA hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

a. Chuẩn bị danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông

c. Chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội;

d. Chuẩn bị tài liệu cho Đại hội;

e. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

f. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội;

g. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

h. Các công việc khác phục vụ Đại hội.

## **Điều 14. Các Ủy ban giúp việc Hội đồng quản trị.**

1. Thành lập các Ủy ban



a. Ngoại trừ Ủy ban kiểm toán Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, Hội đồng quản trị có thể thành lập các Ủy ban trực thuộc để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị gồm:

(i) Ủy Ban chiến lược

(ii) Ủy Ban nhân sự

2. Cơ cấu của các Ủy ban

a. Hội đồng quản trị chỉ định và bổ nhiệm các thành viên của Ủy ban và Ủy ban được cơ cấu gồm: Một (01) Chủ tịch Ủy ban và các thành viên của Ủy ban.

b. Số lượng thành viên của Ủy Ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) thành viên.

c. Các thành viên trong Ủy ban bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong Ủy ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Chủ tịch Ủy ban theo quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Ủy ban

a. Có kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng làm việc trong lĩnh vực của Ủy ban phụ trách;

b. Có bằng cấp, chứng chỉ trong trường hợp pháp luật có quy định bắt buộc.

c. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

4. Chủ tịch Ủy ban phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện như sau:

a. Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện tại khoản 3 Điều này;

b. Là thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị không điều hành;

c. Có khả năng quản lý và điều phối công việc của Ủy ban;

d. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

**Điều 15. Nguyên tắc hoạt động, trách nhiệm của các Ủy ban và trách nhiệm của các thành viên Ủy ban, Chủ tịch Ủy Ban**

1. Ủy ban hoạt động theo các nguyên tắc cơ bản như sau:

a. Ủy ban của Hội đồng quản trị tổ chức và làm việc theo nguyên tắc đa số. Nghị quyết của Ủy ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên biểu quyết tán thành. Việc biểu quyết có thể thực hiện trực tiếp tại cuộc họp, hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

b. Nghị quyết và các hoạt động của Ủy ban phải tuân thủ theo nghị quyết, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ, các quy định nội bộ của Công ty và pháp luật.

c. Trong mọi hoạt động, Ủy ban phải bảo vệ và nâng cao tối đa quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty.

2. Trách nhiệm của các Ủy ban

a. Ủy ban chiến lược

(i) Xây dựng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh và đầu tư dài hạn của DHG Pharma;

(ii) Xác định kế hoạch phát triển, sản xuất kinh doanh trung hạn và hàng năm và mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu, chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Xây dựng các chỉ tiêu thành tích cơ bản của DHG PHARMA;

(iii) Xây dựng mức cổ tức hàng năm và đề xuất Hội đồng quản trị quyết định mức cổ tức tạm thời;

(iv) Đánh giá hiệu quả dài hạn các hoạt động của DHG PHARMA;

(v) Chức năng cụ thể của Ủy ban chiến lược có thể được điều chỉnh và sẽ được xác định trong quyết định thành lập Hội đồng quản trị tại từng thời điểm.

#### b. Ủy ban nhân sự

(i) Đề ra các tiêu chí về phẩm chất và năng lực, chủ trì soạn thảo các quy trình bổ nhiệm và đề xuất về việc bổ nhiệm, bãi nhiệm đối với các thành viên Hội đồng quản trị và Cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị;

(ii). Xây dựng trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị;

(iii) Xây dựng quy chế xác định tính độc lập của các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành;

(iv) Đề xuất Hội đồng quản trị việc tuyển chọn, bổ nhiệm Tổng Giám đốc DHG PHARMA;

(v) Xây dựng quy trình đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị: tính hiệu quả của Hội đồng quản trị và đóng góp của mỗi thành viên;

(vi) Xây dựng và đề xuất với Hội đồng quản trị về kế hoạch phát triển nguồn nhân lực: phát hiện, tuyển chọn, đào tạo và bồi dưỡng Cán bộ quản lý cấp cao và chương trình đội ngũ kế thừa;

(vii) Đề xuất chính sách thù lao, định mức lương thưởng và các lợi ích khác đối với các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị và Ban điều hành;

(viii). Giám sát việc đánh giá hoạt động của Bộ máy quản lý DHG PHARMA;

(ix). Thực thi những nhiệm vụ khác được Hội đồng quản trị giao liên quan tới chính sách nhân sự của DHG PHARMA;

(x) Chức năng cụ thể của Ủy ban nhân sự có thể được điều chỉnh và sẽ được xác định trong quyết định thành lập Hội đồng quản trị tại từng thời điểm.

#### c. Ủy ban kiểm toán

Trách nhiệm của Ủy ban kiểm toán được quy định tại Điều 17 Quy chế này.

#### 3. Trách nhiệm của các thành viên Ủy ban:

a. Thực hiện các công việc được Ủy ban giao bằng hết năng lực và sự tận tụy, đảm bảo chất lượng và tiến độ;

b. Thực hiện theo hợp đồng lao động đã ký với Công ty và hưởng các chế độ chính sách theo Điều lệ, quy chế, quy định nội bộ của Công ty;

c. Đảm bảo có mặt tại cuộc họp, phát biểu và thực hiện biểu quyết, cho ý kiến bằng văn bản theo thông báo hoặc yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban;

d. Chịu trách nhiệm thảo luận, giải trình, tư vấn, đề xuất giải pháp với Chủ tịch ủy ban các vấn đề thuộc nghiệp vụ chuyên môn khi được yêu cầu;

e. Báo cáo cho Chủ tịch Ủy ban khi không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện là thành viên Ủy ban theo quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy định nội bộ của Công ty.

f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban.

#### 4. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban

Ngoài các trách nhiệm nêu tại khoản 3 Điều này, Chủ tịch Ủy ban còn có trách nhiệm sau đây:

a. Quản lý, điều phối công việc của Ủy ban, kịp thời cung cấp các thông tin về nghị quyết, chỉ đạo của Hội đồng quản trị đến thành viên Ủy ban để phục vụ công việc;

b. Triệu tập và điều hành các cuộc họp, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản để xử lý các công việc của Ủy ban.

c. Thay mặt Ủy ban ký các nghị quyết, biên bản họp, giấy triệu tập, thư mời họp, phiếu lấy ý kiến bằng văn bản và các văn bản khác của Ủy ban.

d. Các trách nhiệm khác theo quy định của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 16. Cuộc họp của Ủy ban**

##### 1. Các cuộc họp:

a. Họp định kỳ: Ủy ban tiến hành họp định kỳ theo quý vào tháng đầu tiên của mỗi quý;

b. Họp bất thường trong trường hợp có yêu cầu đột xuất từ Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Ủy ban xét thấy cần thiết để giải quyết công việc của Công ty.

2. Nội dung cuộc họp: Ủy ban họp để thảo luận tìm ra giải pháp thực hiện các nghị quyết, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, việc tổ chức và hoạt động của Ủy ban và các công việc khác phục vụ cho sản xuất, kinh doanh của Công ty.

3. Thông báo họp: Chủ tịch Ủy ban gửi thông báo họp đến các thành viên cùng tài liệu, hồ sơ và các nội dung liên quan chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày tổ chức họp. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban có thể hỏi ý kiến các thành viên để họp trong thời gian sớm hơn nếu được toàn thể các thành viên Ủy ban đồng ý.

4. Hình thức tổ chức cuộc họp: Cuộc họp có thể tổ chức bằng hình thức họp trực tiếp hoặc họp gián tiếp thông qua các phương tiện kết nối trực tuyến. Việc tham gia thảo luận, phát biểu, biểu quyết tại cuộc họp thông qua phương tiện kết nối trực tuyến có giá trị như họp trực tiếp. Cuộc họp có đủ điều kiện tổ chức khi có đa số thành viên Ủy ban tham dự.

5. Ngoài việc họp để giải quyết công việc, Chủ tịch Ủy ban cũng có thể làm việc thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản đối với các thành viên. Trong việc giải quyết các vấn đề cần quyết định của tập thể, việc lấy ý kiến bằng văn bản có thể thay thế biểu quyết tại cuộc họp theo quy định tại khoản 4 Điều này. Thời hạn lấy ý kiến bằng

văn bản tối thiểu là ba (03) ngày làm việc kể từ khi gửi thông báo xin ý kiến bằng văn bản đến các thành viên.

### **Điều 17. Ủy Ban kiểm toán**

1. Ủy Ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 1 Điều 161 Luật doanh nghiệp;

2. Ủy Ban kiểm toán có từ ba (03) đến năm (05) thành viên do Hội đồng quản trị đề cử và phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

3. Thành viên Ủy Ban kiểm toán phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a. Có bằng đại học trở lên các chuyên ngành phù hợp với yêu cầu kiểm toán, có kiến thức đầy đủ và luôn được cập nhật về các lĩnh vực được giao thực hiện kiểm toán nội bộ.

b. Đã có thời gian từ năm (05) năm trở lên làm việc theo chuyên ngành đào tạo hoặc từ ba (03) năm trở lên làm việc trong lĩnh vực kế toán hoặc kiểm toán.

c. Có kiến thức, hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty; có khả năng thu thập, phân tích, đánh giá và tổng hợp thông tin; có kiến thức, kỹ năng về kiểm toán nội bộ.

d. Chưa bị kỷ luật ở mức cảnh cáo trở lên do sai phạm trong quản lý kinh tế, tài chính, kế toán hoặc không đang trong thời gian bị thi hành án kỷ luật.

e. Và không thuộc đối tượng sau: (i) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; (ii) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

4. Chủ tịch Ủy Ban kiểm toán được Hội đồng quản trị chỉ định và bổ nhiệm. Trưởng Ban phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a. Các tiêu chuẩn, điều kiện tại khoản 3 Điều này;

b. Phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty;

c. Đã từng giữ một trong những chức vụ là Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính, Trưởng Ban kiểm soát, Trưởng ban kiểm toán nội bộ, Trưởng ban kiểm soát nội bộ hoặc các chức vụ tương đương trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán trong thời gian ít nhất ba (03) năm.

5. Quyền và trách nhiệm của Ủy Ban kiểm toán được thực hiện theo Điều 41 Điều lệ Công ty.

6. Cuộc họp của Ủy Ban kiểm toán thực hiện theo Điều 16 Quy chế này. Các công việc khác của Ủy Ban kiểm toán được thực hiện theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty và pháp luật.

### **Điều 18. Người phụ trách quản trị Công ty**

1. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty

Người phụ trách quản trị DHG PHARMA phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

(i). Có hiểu biết về pháp luật;

(ii). Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của DHG PHARMA;

(iii). Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.

2. Bổ nhiệm, bãi nhiệm và miễn nhiệm người phụ trách quản trị Công ty

a. Bổ nhiệm người phụ trách quản trị DHG PHARMA.

(i). Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị DHG PHARMA. Người phụ trách quản trị DHG PHARMA có thể kiêm nhiệm làm Thư ký DHG PHARMA theo quy định tại Điều 43 Điều lệ Công ty;

(ii). Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị DHG PHARMA do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm;

(iii). Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị DHG PHARMA tùy từng thời điểm.

b. Bãi nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị DHG PHARMA:

(i). Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị DHG PHARMA nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động;

(ii). Hội đồng quản trị miễn nhiệm Người phụ trách quản trị DHG PHARMA thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Không đủ điều tiêu chuẩn, điều kiện làm Người phụ trách quản trị DHG PHARMA theo khoản 2 Điều 42 Điều lệ công ty.

+ Có đơn xin từ chức gửi đến Hội đồng quản trị.

+ Các trường hợp khác theo quy định của Hội đồng quản trị.

c. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Người phụ trách quản trị DHG PHARMA theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

3. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị DHG PHARMA

a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa DHG PHARMA và cổ đông;

b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;

c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d. Tham dự các cuộc họp;

e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;

f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị;

g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của DHG PHARMA;

h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

i. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

k. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **CHƯƠNG IV: CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 19. Cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Chủ tịch có thể triệu tập họp khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một (01) lần.

3. Các cuộc họp bất thường: Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:

a. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

b. Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) Người quản lý khác;

c. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;

d. Có đề nghị của Công ty kiểm toán độc lập theo khoản 5 Điều này.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị theo quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với DHG PHARMA; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch triệu tập họp Hội đồng quản trị.

5. Trường hợp có yêu cầu của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của DHG PHARMA, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.

6. Địa điểm họp: Các cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của DHG PHARMA hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt (có thể lập thêm bản

tiếng Anh) và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Trong trường hợp cần thiết, nếu được sự đồng ý của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị (qua email, văn bản hoặc các hình thức tương tự khác), Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể thông báo họp trong thời gian sớm hơn năm (05) ngày làm việc.

Thông báo mời họp được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại DHG PHARMA.

Tổng Giám đốc không phải là thành viên Hội đồng quản trị, có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Số thành viên tham dự tối thiểu: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (hoặc người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Họp trên điện thoại hoặc các hình thức khác: Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;

b. Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.

c. Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Theo Điều lệ DHG PHARMA, thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đồng nhất tập họp lại. Trường hợp không có một nhóm như vậy, địa điểm cuộc họp được xác định là nơi Chủ tọa cuộc họp hiện diện.

Các nghị quyết, quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

10. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận;

c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Trường hợp, thành viên Hội đồng quản trị DHG PHARMA là người đại diện do tổ chức đề cử, đối với các nội dung họp Hội đồng quản trị phát sinh thêm mà người đại diện chưa xin được ý kiến chỉ đạo thì đề nghị cuộc họp cho biểu quyết, quyết định sau.

#### 11. Biểu quyết:

a. Trừ quy định tại điểm b khoản 11 Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt tại cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một phiếu biểu quyết;

b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của DHG PHARMA. Một thành viên Hội đồng quản trị sẽ không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

c. Theo quy định tại điểm b khoản 11 Điều này, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến mức độ lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng sự tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị đó, những vấn đề phát sinh đó sẽ được chuyển tới chủ tọa cuộc họp và phán quyết của chủ tọa liên quan đến tất cả các thành viên Hội đồng quản trị khác sẽ có giá trị là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố một cách thích đáng;

d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại khoản 4 Điều 50 của Điều lệ DHG PHARMA sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.

12. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với DHG PHARMA và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai lợi ích này tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc



giao dịch này. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với DHG PHARMA, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng nêu trên.

13. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

14. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi.

15. Những người được mời họp dự thính: Người quản lý khác, Người điều hành khác và các chuyên gia của một bên thứ ba có thể dự họp Hội đồng quản trị theo lời mời của Hội đồng quản trị nhưng không được biểu quyết trừ khi bản thân họ có quyền biểu quyết như thành viên Hội đồng quản trị.

16. Giá trị pháp lý của hành động: Các hành động thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên Ủy ban Hội đồng quản trị sẽ được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của Ủy ban hoặc Hội đồng quản trị có thể có sai sót.

## **Điều 20. Biên bản họp Hội đồng quản trị**

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được lập biên bản chi tiết, rõ ràng và có thể ghi âm và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và có thể cả bằng tiếng Anh, với các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- c. Thời gian, địa điểm họp;
- d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h. Các quyết định đã được thông qua;
- i. Họ, tên, chữ ký của Chủ tọa cuộc họp và người ghi biên bản (Thư ký).

2. Chủ tọa cuộc họp và Thư ký phải ký tên và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về

công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó, trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi.

Trường hợp chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ chính của DHG PHARMA.

4. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng Tiếng Anh thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

## **CHƯƠNG V: BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH**

### **Điều 21. Trình Báo cáo hàng năm**

1. Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải chuẩn bị các báo cáo và tài liệu sau đây:

- a. Báo cáo kết quả kinh doanh của DHG PHARMA;
- b. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán;
- c. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành DHG PHARMA.

2. Các báo cáo và tài liệu quy định trên phải được gửi đến Hội đồng quản trị để giao Ủy ban kiểm toán thẩm định chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.

3. Báo cáo và tài liệu do Hội đồng quản trị chuẩn bị và báo cáo kiểm toán phải có ở trụ sở chính của DHG PHARMA chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông sở hữu cổ phần của công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

### **Điều 22. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Công ty trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.

2. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm: thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ DHG PHARMA, công ty con, công ty liên kết của DHG PHARMA và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của DHG PHARMA.

Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của DHG PHARMA (áp dụng từ năm 2022) theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của DHG PHARMA và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Thành viên Hội đồng quản trị có thể được công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành (bao gồm chức vụ Chủ tịch), hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các Ủy ban của Hội đồng quản trị, hoặc thực hiện những công việc khác mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận, hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các Ủy ban của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 23. Công khai các lợi ích liên quan**

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

## **CHƯƠNG VI: MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 24. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị**

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

### **Điều 25. Mối quan hệ công việc giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc**

1. Hội đồng quản trị có thể đình chỉ hoặc hủy bỏ việc thi hành các quyết định của Tổng Giám đốc nếu xét thấy trái pháp luật, vi phạm Điều lệ, nghị quyết và các quyết định của Hội đồng quản trị.

2. Những nội dung công việc do Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện thì không được ủy quyền lại cho người thứ ba trừ trường hợp được sự đồng ý của Hội đồng quản trị. Việc ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản và được ban hành đến tất cả thành viên Hội đồng quản trị và các đối tượng có liên quan.

3. Tổng Giám đốc là Người điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng các phương án hoạt động để trình Hội đồng quản trị; tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

4. Tổng Giám đốc kiến nghị Hội đồng quản trị những vấn đề được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 46 Điều lệ Công ty và những vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Tổng Giám đốc báo cáo lên Hội đồng quản trị và các cổ đông: Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nghĩa vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

6. Tổng Giám đốc được quyền từ chối thi hành và bảo lưu các ý kiến đối với các quyết định của Hội đồng quản trị nếu thấy trái pháp luật, trái với quy định của Nhà nước và báo cáo giải trình ngay với Hội đồng quản trị bằng văn bản để Hội đồng quản trị kịp thời giải quyết.

7. Tổng Giám đốc có quyền quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố bất ngờ,...).

Đồng thời phải báo cáo ngay với Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông trong thời gian gần nhất.

8. Các mối quan hệ công việc khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 26. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc**

1. Hội đồng quản trị giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc, Người điều hành và Người quản lý trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của DHG PHARMA.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Tổng Giám đốc sẽ thường xuyên trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại theo tinh thần hợp tác, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho công việc của các thành viên theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế làm việc và kế hoạch hành động chung tạo điều kiện để các bên tiếp cận thông tin theo quy định tại Điều 31, Điều 63 Điều lệ Công ty.

3. Trường hợp khẩn cấp, các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Tổng Giám đốc có thể thông tin ngay (bằng gặp trực tiếp, điện thoại hoặc email) cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc hoặc cả hai người để được giải quyết hiệu quả.

4. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu cung cấp thông tin, số liệu, hồ sơ của công ty trực tiếp qua các cán bộ công nhân viên phụ trách chuyên môn của các phòng ban trong DHG PHARMA. Trao đổi trực tiếp, gián tiếp giữa các thành viên Ban điều hành để làm sáng tỏ vấn đề quan tâm, phục vụ lợi ích chung.

5. Tổng Giám đốc phải thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị, thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Ban điều hành.

6. Tổng Giám đốc kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của DHG PHARMA giúp Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất.

7. Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Người điều hành khác phải cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin, tài liệu về hoạt động kinh doanh của DHG PHARMA theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

9. Tổng Giám đốc có quyền đề xuất, kiến nghị đến Hội đồng quản trị các nội dung liên quan hoạt động quản trị, điều hành và các nội dung khác.

**Điều 27. Đánh giá hoạt động, khen thưởng và xử lý vi phạm, kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác**

1. Hàng năm, căn cứ vào chỉ tiêu KPI được phân bổ, Hội đồng quản trị tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc căn cứ chỉ tiêu KPI đầu năm để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng Người điều hành.

2. Khen thưởng

Căn cứ vào kết quả đánh giá KPI tại khoản 1 Điều này, Tổng Giám đốc đề xuất Hội đồng quản trị mức thưởng, hình thức khen thưởng đối với từng chức danh tương ứng.

Mức thưởng và nguồn kinh phí khen thưởng căn cứ vào tình hình thực tế để xây dựng cụ thể.

### 3. Xử lý vi phạm và kỷ luật

Việc xử lý vi phạm và kỷ luật thực hiện theo quy định tại Nội quy lao động DHG PHARMA và các quy định pháp luật khác có liên quan.

### **Điều 28. Mối quan hệ với Ủy ban kiểm toán**

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

## **CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 29. Điều khoản sửa đổi, bổ sung**

1. Trong quá trình thực hiện có phát sinh những nội dung mới, Hội đồng quản trị sẽ dự thảo, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế này phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của DHG PHARMA và quy định pháp luật.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của DHG PHARMA chưa được đề cập đến trong Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của DHG PHARMA.

### **Điều 30. Hiệu lực và thực hiện**

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết số 001/2021/NQ.ĐHĐCĐ ngày 19/04/2021. Quy chế này thay thế Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Quyết định số 016/2014/QĐ.HĐQT ngày 27/05/2014 của HĐQT Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang.

2. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Người điều hành, Người quản lý Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang và tất cả các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

**Đặng Thị Thu Hà**